

• TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO. QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 15

Giáo xứ Cao Đăng tôi vừa mới đến giúp, là một giáo xứ sông rạch, bởi bao là sông, kênh, rạch, mương... lớn, nhỏ, ngoằn ngoèo và chằng chịt chia ngang xẻ dọc, cắt chia giáo xứ này ra thành từng mảnh gọi là các khu như khu Trong, khu Giữa, khu Ngoài... và thành các xóm như xóm Rạch Lươn, xóm Mương Trê... Một giáo xứ khá cổ với nhà thờ được xây dựng vào năm 1920, lối kiến trúc Đông Tây lai tạp, vừa nhỏ, vừa không bắt mắt. Tôi ước lượng, với nhà thờ có sức chứa khoảng năm trăm người như thế thì giáo xứ có quá lắm cũng chỉ hai ngàn giáo dân là cùng. Ngược lại, khuôn viên nhà thờ là một khu đất rộng mênh mông và rất đẹp; ba mặt được bao bởi các con kênh, con rạch rộng sáu, bảy mét ngang, sâu vài ba mét đứng, lúc nào nước cũng trong vắt lượn lờ chảy thông ra con sông Hậu Giang bao la hùng vĩ. Trong khuôn viên nhà thờ có nhiều cây cổ thụ lớn nhỏ. Nằm ở một góc khuất râm mát thật đẹp là ngôi nhà các nữ tu Chúa Quan Phòng; nghe nói ngôi nhà này thuở xưa là nhà xứ, nhưng vì nằm khá xa nhà thờ, không tiện mục vụ, nên cha sở đòi trước đổi cho các nữ tu, để ra ở ngôi nhà hiện nay nằm gần trục đường qua lại của giáo dân. Kiến trúc của ngôi nhà xứ bất đắc dĩ này thật tẻ! Tôi đoán do những người thợ vườn vừa vẽ kiểu vừa xây dựng.

Cha sở sử dụng tất cả tầng trệt, một mình tôi ở trọn hết tầng trên của ngôi nhà một trệt một lầu. Nhà bếp nằm sau vừa tách biệt hẳn nhà xứ với bà bếp lớn tuổi nóng nảy, danh đá; phụ bếp là một cô gái mồ côi, lỡ thời, dáng nảy nở, hùng hực sức sống và tràn trề sinh lực, áo mặc lúc nào cũng như muốn nổ tung bung các nút ra... nhưng tính thì “tung tung”, nói năng thì ngang như “bò lật ách”; có cả một chú bé hơn mười tuổi gọi bà bếp bằng cô, hình như được nuôi chỉ để sai vặt. Tuy nhiên vì cha sở luôn vắng nhà, nên “nhà trên” – cách gọi của cánh nhà bếp khi nói về nhà xứ – vẫn cứ như “nhà hoang chết chử”. Tôi không thích lắm sự vắng vẻ, nhưng vì không còn cách nào hơn nên lập tức, tôi tập thích nghi với sự tịch liêu này bằng cách đọc cho thật nhiều sách để trau dồi kiến thức và luyện võ thuật để tăng cường sức khỏe; nhờ đó không bao lâu, tôi cảm thấy cuộc sống vui hơn. Đứng ra cha sở Cao Đăng có giao tôi vài việc nhẹ: dạy giáo lý hằng ngày cho tất cả các lớp tiểu học của nhà thờ vào mỗi buổi sáng -thời này giáo xứ nào cũng đều có trường tiểu học, giáo xứ lớn có cả trường trung học- ngài còn giao tôi nhiệm vụ sinh hoạt với hội Con Đức Mẹ với hơn bốn mươi chị và hội Thiếu nhi Thánh Thể hơn trăm hội viên.

Cuộc sống đang trôi yên ổn, bỗng một hôm đang tắm vào buổi chiều, tôi nghe có tiếng lạ ở đâu đó rất gần phòng tắm. Đó là tiếng giống như ai rên rỉ vì đau đớn, có lúc nghe như tiếng khóc nấc tức tưởi. Tôi kịp giữ bình tĩnh, đứng yên để lượng định. Nhưng khi tôi không cử động thì tiếng lạ ấy cũng ngưng. Tôi thử tiếp tục kỳ cọ thì tiếng rên lại tiếp diễn. Lần này lắng tai nghe cho thật kỹ, tôi nhận thấy không phải chỉ đơn thuần là tiếng rên, mà còn pha thêm tiếng những người thợ xẻ gỗ thời xưa đang kéo cưa cách nặng nhọc. Thật không thể nào định hình nổi cái gì làm ra thứ tiếng rất lạ ấy.

Tắm xong, tôi mặc quần áo vào rồi đi vòng vòng khắp bên ngoài phòng tắm ở những nơi tôi

có thể đi được để rà soát, xem xét. Tôi hoàn toàn không tìm ra được manh mối nào có thể nghi là nơi phát ra tiếng lạ kia. Chung quanh vẫn vắng lặng, khó ai hoặc loài thú nào có thể lai vãng.

Tôi mau quên chuyện này chỉ sau vài giờ.

Hôm sau vào giờ tắm, sự việc lại tái diễn. Tôi cố gắng tìm mọi cách để hiểu cho ra tiếng lạ ấy. Tôi thung thảng tắm để nghiệm ngẫm thứ tiếng lạ kỳ ấy là gì, ở đâu... tôi cố lắng tai để định hướng xem tiếng ấy vọng đến từ hướng nào. Lạ thật! Cũng không sao đoán định được nơi xuất phát. Tắm rửa đã xong mà vẫn không hiểu thêm hơn hôm qua một chút nào. Sau khi tắm, tôi lại xem xét xung quanh “hiện trường” vài lần nữa, vậy mà chẳng may may lộ diện một manh mối dù chỉ để nghi ngờ, bởi như đã nói, khu nhà xứ hoàn toàn tách biệt hẳn với nhà ở của giáo dân bên ngoài bằng ba mặt đều là những khúc kênh rạch rộng, còn lại mặt kia là nhà thờ luôn vắng vẻ, dù có trường học nhưng dãy trường tiểu học tọa lạc ở rất xa, đã vậy riêng nhà xứ thôi thì đã tách biệt hẳn với nhà bếp, người nhà bếp không ai dám bén mảng lên nhà xứ, nơi cửa to cửa nhỏ đều lạnh lùng đóng kín, khi chẳng có việc gì, đã vậy bốn bề bao quanh khu vực nhà xứ vắng lặng không có tiếng động nào lọt vào vì cách rất xa đường xe cơ giới qua lại, vì sông rạch không thông thương chẳng mấy khi có xuồng ghe qua lại.

Ba bốn hôm sau ngày nào cũng vậy, hễ tắm một lúc tôi lại tiếp tục nghe thứ tiếng lạ ấy phát ra. Vốn quen với những chuyện kỳ kỳ trước đây ở giáo xứ An Biên, linh tính lúc này cho tôi cảm giác sợ hãi.

Khốn nỗi, sự sợ hãi bị đẩy đến mức độ lớn dữ khi một số Huynh trưởng Thiếu nhi Thánh thể trong giờ giải lao giữa buổi sinh hoạt chúa nhật kế tiếp, vô tình hay hữu ý không biết, hỏi tôi:

- *Từ ngày thầy về đây đến giờ có gặp ma chưa?*
- *Thầy có thấy gì chưa?*
- *Thầy có gặp gì lạ hôn?*

...

Tôi còn đang ngỡ ngác chưa hiểu các Huynh trưởng ấy hỏi với ý gì thì một Huynh trưởng nữ khác khúc khích cười và cảnh báo:

- *Ở khu nhà thờ này nhiều ma lắm thầy ơi! Nếu thầy sợ ma thì không nên ở Cao Đàng này!*

Một Huynh trưởng nam khác nghiêm nghị nói:

- *Thầy thấy không! Giáo dân các họ đạo khác đi lễ sáng từ rất sớm, mới ba giờ rưỡi hoặc bốn giờ đã có người đến nhà thờ rồi!... Còn họ đạo này tuyệt nhiên không ai dám đến nhà thờ vào lúc đó. Thậm chí ngay cả đến lúc gà gáy sáng, đến lúc hùng đông lỗ dạng... còn chưa ai dám léo hánh tới nhà thờ...*

Tôi bán tín bán nghi. Dù vậy không dám hỏi gì thêm; nghĩ bụng: gạn hỏi kỹ lưỡng thì kỳ quá đi! Tôi đành giả bộ không quan tâm những gì các Huynh trưởng ấy nói, nhưng khi họ ra về để tôi lại một mình, đến lúc ấy tôi cảm thấy chột dạ vì có ma hay không, chưa biết, nhưng hiện tượng lạ thì đã có.

Khi cha sở về, tôi kể lại cho ngài nghe và xin ý kiến. Cha sở tỏ ra rất ngạc nhiên, nhưng sau một buổi tìm hiểu, hỏi han người này người kia không kết quả, cha sở, người sôi nổi hoạt động và thích đi chuyển, chẳng mấy chốc quên khuấy đi mọi việc và không còn hỏi han gì tôi nữa.

Suốt cả tuần tiếp theo không tìm ra manh mối về tính chất và nơi phát ra tiếng lạ, tôi sống trong sự nghi nan, thắc mắc và sợ hãi. Nhiều lần tôi nghĩ đến Ông Lục Lượng; nghĩ ông ấy luôn theo dõi tôi, có thể đang làm gì đó hại tôi... chưa chừng! Tôi gia tăng cầu nguyện, lần chuỗi, viếng Chúa, ngắm Đàng Thánh giá, Tôi không còn dám vô nhà tắm để tắm rửa và làm mọi việc cần thiết một cách tự nhiên nữa, mà là vội vã trong sợ sệt. Cũng nên nói thêm, chuyện tắm rửa ở đây có hơi nhiều khê phức tạp, vì không điện, không nước, nên mỗi lần muốn tắm phải báo nhà bếp để bà bếp sai cô gái mò cối-lỡ thời xách hai thùng nước lên, tức là không phải muốn tắm lúc

nào cũng được.

Tôi còn sống thêm một tuần nữa trong căng thẳng dù đã tìm hết cách để làm sáng tỏ mọi chuyện xem ra không phải ngẫu nhiên này.

Tối ngày tôi được trở về An Biên theo định kỳ để thăm cha Luca, cha sở cũ. Gặp ngài tôi kể và hỏi cha về tiếng lạ ấy. Cha sở hỏi han thật rõ mọi chi tiết rồi ngài im lặng suy nghĩ, sau đó bảo tôi đừng sợ, cứ về để ngài sẽ giải quyết cho.

Trở về nhà xứ, dù mọi việc vẫn diễn ra như cũ, nhưng tôi hơi vững dạ vì một khi cha sở Luca hứa thì ngài nhất định sẽ can thiệp đến nơi đến chốn,

Rồi một hôm tôi đang tắm cùng với tiếng rên rỉ-khóc lóc-kéo cưa như cũ, bỗng tôi giật nảy mình khi có tiếng quát to gọi giật ngược một cách nóng nảy của ai đó từ dưới nhà gọi vọng lên, giọng nữ to khỏe và chất chúa nghe dữ đến phát sợ: .

- Hoa! Hoa đâu rồi!... Con Hoa!...

Ở khu nhà xứ này Hoa là tên chỉ duy nhất của cô gái-mồ côi-lỡ thời. Càng giật thót khi tôi nghe một tiếng “*Dạ*” thật lớn phát ra từ địa điểm nào đó hình như quanh quần gằn bên tôi, rồi tiếng chân từ trên lầu một hồi hả chạy xuống. Lúc này tôi mới định thần để nghe rõ mồn một tiếng bà bếp quát:

- Mà làm gì trên đó? Hả? Mà làm gì trên đó?

Không có tiếng trả lời. Bà bếp quát:

- Mà làm gì mà áo quần vo thế kia? Hả? Mà thành tinh rồi hả? Tao hỏi mà làm gì trên đó? Đồ yêu tinh nè...! Yêu tinh nè...!...

Tiếng roi quát tới tấp cùng với tiếng la mắng, tiếng khóc, tiếng van xin... xa dần nhỏ dần..., lòng tôi càng thêm nghi vấn. Tôi tự nhủ: Ở đây có lẽ có nhiều chuyện còn bí hiểm hơn ở An Biên nữa! Thật không hiểu nổi!

Sau đó tôi không còn nghe tiếng rên rỉ-khóc lóc-kéo cưa mỗi khi tắm rửa nữa. Tôi thấy có gì đó không bình thường, nhưng nghĩ chắc cha sở Luca làm gì đó giúp tôi, nên Ông Lục Lượng thôi không phá tôi nữa.

Cho đến khi gặp lại cha sở Luca lần tiếp theo, ngài hỏi tôi:

- Con có còn nghe thấy tiếng lạ nữa không?

Tôi thưa “*đã hết*” rồi kể lại mọi việc vừa xảy ra.

Nghe xong suy nghĩ một lúc, cha sở lắc đầu nói với giọng cảm thán:

*- Ôi thân phận con người! Ai cũng như ai, đều yếu đuối dưới sức nặng của đam mê!
(còn tiếp)*